TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05**/2023/HNGĐ-ST.

Ngày: 18/01/2023

V/v "Xin ly hôn và nuôi con chung"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Lâm Thanh Điền**

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Ngô Rạng Đông**
2. Ông **Nguyễn Phước Lộc**

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông **Đặng Đình Toàn**- Thư ký Toà án nhân dân thành phố PQ, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc: Ông **Lê Văn Chung** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố PQ, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 177/2022/TLST-HNGĐ, ngày 02/8/2022 về việc: ***"Xin ly hôn và nuôi con chung"***.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 16 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02A/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 03 tháng 01 năm 2023, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Chị **Cao Diệu Q,** sinh năm 1980 (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

*** Bị đơn:** Anh **Nguyễn Tấn Ph,** sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp GD, xã GD, thành phố PQ, tỉnh KG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên hòa giải nguyên đơn chị Cao Diệu Q trình bày:***

Vào năm 2005 chị Q và anh Nguyễn Tấn Ph tự tìm hiểu và yêu thương nhau chung sống vợ chồng và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã ĐM,

huyện ĐM, tỉnh ĐN vào ngày 01/8/2005. Quá trình chung sống vợ chồng có với nhau 03 người con chung là Nguyễn Diệu Q, sinh ngày 09/01/2008; Nguyễn Cẩm Nh, sinh ngày 03/12/2012 và Nguyễn Tấn D, sinh ngày 12/01/2015.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống vui vẻ hạnh phúc, nhưng thời gian gần đây tình cảm vợ chồng hay xảy ra mâu thuẫn, cải vã nhau làm cho tình cảm vợ chồng rạn nứt, không có hạnh phúc, vì nghĩ đến tương lai của các con chị Q đã hàn gắn tình cảm và kéo dài cuộc sống hôn nhân với anh Ph cho đến nay nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn, và hiện nay không còn ai quan tâm đến cuộc sống của nhau và đã sống ly thân. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Q yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau đây:

- Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Tấn Ph.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có với nhau 03 người con chung Nguyễn Diệu Q, sinh ngày 09/01/2008; Nguyễn Cẩm Nh, sinh ngày 03/12/2012 và Nguyễn Tấn D, sinh ngày 12/01/2015. Chị Q có nguyện vọng được chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Tấn D đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) và không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng, còn cháu Q và Nh có nguyện vọng sống chung với ai thì người đó có trách nhiệm chăm sóc và nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành nếu 02 cháu có nguyện vọng sống chung với chị Q thì chị đồng ý và không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về công nợ chung: Cam kết quá trình chung sống vợ chồng không có nợ ai và cũng không có ai nợ vợ chồng, không yêu cầu Tòa án giải quyết

**** Bị đơn anh Nguyễn Tấn Ph từ khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án anh Ph đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng anh Ph đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không ghi nhận ý kiến của anh Ph được.***

**** Cháu Nguyễn Nguyễn Cẩm Nh có đơn giải quyết vắng mặt nhưng tại biên bản trình bày ý kiến ngày 11/8/2022 cháu Nh có ý kiến như sau*:** Cháu là con ruột của cha là Nguyễn Tấn Ph và mẹ là Cao Diệu Q, nếu cha mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng sống chung với mẹ vì mẹ luôn quan tâm lo lắng cho cháu đầy đủ về mọi mặt, đây là nguyện vọng của cháu không ai ép buộc và xúi giục và cam đoan những lời trình trình bày trên là đúng sự thật.

**** Con chung cháu Nguyễn Diệu Q có đơn giải quyết vắng mặt nhưng tại biên bản trình bày ý kiến ngày 11/8/2022 cháu Q có ý kiến như sau*:** Cháu là con ruột của cha là Nguyễn Tấn Ph và mẹ là Cao Diệu Q, nếu cha mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng sống chung với

mẹ vì mẹ luôn quan tâm lo lắng cho cháu đầy đủ về mọi mặt, đây là nguyện vọng của cháu không ai ép buộc và xúi giục và cam đoan những lời trình trình bày trên là đúng sự thật.

**** Con chung cháu Nguyễn Tấn D có đơn giải quyết vắng mặt nhưng tại bản tự khai ngày 30/11/2022 cháu D có ý kiến như sau*:** Cháu là con ruột của cha là Nguyễn Tấn Ph và mẹ là Cao Diệu Q, nếu cha mẹ ly hôn cháu có nguyện vọng sống chung với mẹ vì mẹ luôn quan tâm lo lắng cho cháu đầy đủ về mọi mặt, đây là nguyện vọng của cháu không ai ép buộc và xúi giục và cam đoan những lời trình trình bày trên là đúng sự thật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố PQ có ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán đúng quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 như: Xác định đúng quan hệ tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, thu thập đầy đủ chứng cứ đúng quy định pháp luật, tống đạt các văn bản cho đương sự và giao hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng thời hạn.

Về thụ lý vụ án: Đương sự nộp tiền tạm ứng án phí ngày 08/4/2022 đến ngày 20/4/2022 Tòa án mới ra Thông báo thụ lý vụ án để giải quyết là vi phạm khoản 3 Điều 195 BLTTDS quy định.

Về thời hạn đưa vụ án ra xét xử Tòa án thụ lý ngày 02/8/2022 nhưng đến ngày 16/12/2022 mới ban hành Quyết dịnh đưa vụ án ra xét xử là quá hạn vi phạm tại điểm a khoản 1 Điều 203 BLTTDS quy định.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký tại phiên tòa đúng trình tự theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Đối với nguyên đơn chị Cao Diệu Q có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 228 BLTTDS năm 2015 đề nghị HĐXX xét xử vắng mặt Quyên.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Tấn Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ 2 nhưng anh Ph vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS năm 2015 đề nghị HĐXX xét xử vắng mặt anh Nguyễn Tấn Phong.

Về quan điểm giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Cao Diệu Q.

- Về con chung: Chị Q và anh Ph có 03 người con chung Nguyễn Diệu Q, sinh ngày 09/01/2008; Nguyễn Cẩm Nh, sinh ngày 03/12/2012 và Nguyễn Tấn

D, sinh ngày 12/01/2015, các con chung đều có nguyện vọng sống chung với chị Q nên đề nghị HĐXX căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình giao cháu Q, cháu Nh và cháu D cho chị Q chăm sóc và nuôi dưỡng giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

- ***Về cấp dưỡng nuôi con chung***: Chị Q không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con chung nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

- ***Về tài sản chung***: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

- ***Về công nợ chung***: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn chị Cao Diệu Q có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 228 BLTTDS năm 2015 nên HĐXX xét xử vắng mặt Quên là phù hợp theo quy định.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Tấn Ph đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ 2 để tham gia phiên tòa nhưng anh Ph vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS năm 2015 Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng mặt anh Ph.

[2] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn chị Cao Diệu Q khởi kiện yêu cầu xin ly hôn và nuôi con chung. Quy định pháp luật để giải quyết vụ án này là Điều 51, 56, 58, 81 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Tại văn bản lời khai và các chứng cứ trong hồ sơ vụ án thể hiện. Thời gian đầu vợ chồng chung sống vui vẻ hạnh phúc, nhưng thời gian gần đây tình cảm vợ chồng hay xảy ra mâu thuẫn, cải vã nhau làm cho tình cảm vợ chồng rạn nứt, không có hạnh phúc, vì nghĩ đến tương lai của các con chị Q đã hàn gắn tình cảm và kéo dài cuộc sống hôn nhân với anh Ph cho đến nay nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn, và hiện nay không còn ai quan tâm đến cuộc sống của nhau và đã sống ly thân.

[3] Về con chung: Vợ chồng chị Q và anh Ph có 03 người con chung Nguyễn Diệu Q, sinh ngày 09/01/2008; Nguyễn Cẩm Nh, sinh ngày 03/12/2012 và Nguyễn Tấn D, sinh ngày 12/01/2015, các con chung đều có nguyện vọng

sống chung với chị Q nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình giao các con chung cho chị Q chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi) là phù hợp với nguyện vọng của cháu Q, cháu Nh và D muốn được sống cùng mẹ.

***[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung*:** Chị Q không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử miễn xét.

***[5] Về tài sản chung*:** Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên Hội đồng xét xử miễn xét.

***[6]* Về công nợ chung:** Chị Q cam kết trong suốt quá trình chung sống vợ chồng không có nợ ai và cũng không có ai nợ vợ chồng. Nếu có phát sinh tranh chấp vợ chồng tự chịu trách nhiệm trước pháp luật nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Về án phí: Chị Cao Diệu Q phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

***Vì các lẽ trên*,**

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 227, 228, 238, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng: Điều 51, 56, 58, 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Cao Diệu Q về việc được ly hôn với anh Nguyễn Tấn Ph.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Diệu Q, sinh ngày 09/01/2008; Nguyễn Cẩm Nh, sinh ngày 03/12/2012 và Nguyễn Tấn D, sinh ngày 12/01/2015 cho chị Q là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến tuổi trưởng thành (18 tuổi), phù hợp với nguyện vọng của cháu Q cháu Nh và cháu D là muốn được sống cùng mẹ.

Vì lợi ích mọi mặt của con chung khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con hoặc người trực tiếp nuôi con.

Không bên nào có quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Q không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử miễn xét.

4. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

5. Về công nợ chung: Chị Q cam kết trong suốt quá trình chung sống vợ chồng không có nợ ai và cũng không có ai nợ vợ chồng. Nếu có phát sinh tranh chấp vợ chồng tự chịu trách nhiệm trước pháp luật nên Hội đồng xét xử miễn xét.

6.Về án phí: Chị Cao Diệu Q phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị Q đã nộp theo biên lai thu số 0007697, ngày 25/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố PQ. Chị Q đã nộp xong.

Anh Nguyễn Tấn Ph không phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết tại địa phương nơi cư trú để xin xét xử phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh KG.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh KG;
- VKSND thành phố PP;
- Chi cục THA dân sự thành phố PQ;
- Ủy ban nhân dân xã ĐM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lâm Thanh Điền